

TRƯỜNG ĐH SƯ PHẠM KỸ THUẬT TP HCM KHOA KINH TẾ BỘ MÔN KẾ TOÁN TÀI CHÍNH		ĐỀ THI CUỐI KỲ HỌC KỲ II NĂM HỌC 19-20 Môn: ...THANH TOÁN QUỐC TẾ Mã môn học:INPA431008_01..... Đề số/Mã đề:..3...Đề thi có ...5.....trang. Thời gian: ..60... phút. Được phép sử dụng UCP 600, Incoterm, IBSP, URC 522 và tờ A ₄ viết tay
Chữ ký giám thị 1	Chữ ký giám thị 2	
CB chấm thi thứ nhất	CB chấm thi thứ hai	
Số câu đúng:	Số câu đúng:	
Điểm và chữ ký	Điểm và chữ ký	
		Họ và tên: Mã số SV: Số TT: Phòng thi:

Lưu ý: Cách ghi số theo chuẩn quốc tế

PHẦN I. (3 điểm): Trắc nghiệm lựa chọn chính xác

Hướng dẫn: Chọn câu trả lời vào phần đáp án; Bỏ câu vừa chọn: gạch chéo;

Từ thông tin niêm yết trên thị trường ngoại hối như sau:

EUR/USD = 1.2331/1.2347

USD/GBP = 0.69979/0.70028

EUR/GBP = 0.8954/0.8974

AUD/USD = 0.7765/0.7811

Biết Lãi suất tiền gửi – cho vay của GBP: 3,25% - 4,5% và USD: 2,25% - 3,5%. AUD: 4% - 5%

Hãy tính:

Câu 1. Ông B mua 500,000 USD với tỷ giá kỳ hạn 3 tháng là bao nhiêu?

a. 1 USD = 1.1443 AUD

b. 1 USD = 1.1486 AUD

c. 1 USD = 1.1514 AUD

d. 1 USD = 1.1558 AUD

Đáp án:

Câu 2. Qua giao dịch này Ông B :

a. Lãi 3,200 AUD

b. Lãi 1,800 AUD

c. Lỗ 3,200 AUD

d. Lỗ 1,800 AUD

Đáp án:

Câu 3. Nếu tất cả các yếu tố còn là không đổi, giao hàng trong điều kiện nào trong Incoterms 2010 thì tương ứng với đơn giá cao nhất

a. EXW

b. DAP

c. DDP

d. DAT

Đáp án:

Từ thông tin niêm yết trên thị trường ngoại hối như sau:

EUR/USD = 1.2331/1.2347

USD/GBP = 0.69979/0.70028

EUR/GBP = 0.8954/0.8974

AUD/USD = 0.7765/0.7811

Hãy tính:

Câu 4. Tỷ giá chéo mua và bán của cặp đồng tiền EUR/AUD

a. 1.53556 – 1.55648

b. 1.583524 – 1.59712

c. 1.57867 – 1.59008

d. 1.563554 – 1.57442

Đáp án:

Câu 5. Nếu khách hàng có 500.000 USD và quyết định mua bán chênh lệch giá theo cách từ USD – EUR – GBP. Theo bạn sẽ lời hay lỗ và bao nhiêu?

a. 1,799 USD

b. – 1,264 USD

c. – 2.456 USD

d. 2.640 USD

Đáp án:

Câu 6. Khách hàng quyết định Mua kỳ hạn 5 tháng, thì tỷ giá USD/GBP là bao nhiêu?

a. 1 USD = 0.699635 GBP

b. 1 USD = 0.706845 GBP

c. 1 USD = 0.699065 GBP

d. 1 USD = 0.705924 GBP

Đáp án:

Câu 7. Nếu khách hàng có hợp đồng nhập khẩu trị giá 800.000 USD, kỳ hạn 3 tháng. Và quyết định Mua giao ngay gửi ngân hàng và Bán kỳ hạn, thì sẽ lãi lỗ bao nhiêu?

a. Lãi 745.82 GBP

b. Lãi 694.56 GBP

c. Lỗ 535.64 GBP

d. Lỗ 556.45 GBP

Đáp án:

Câu 8. Theo URC 522 của ICC, chứng từ nào sau đây là chứng từ thương mại ?

a. Draft

b. Promissory note

c. Cheque

d. C/O

Đáp án:

Câu 9. Chọn câu đúng:

a. Một chứng từ không được ký bằng chữ ký
đục lỗ

b. Ngân hàng được chỉ định có thể chiết khấu
hối phiếu được ký phát cho mình

c. Các chi nhánh của 1 NH ở những nước
khác nhau được coi là những NH phụ thuộc
lẫn nhau

d. Người xuất trình chứng từ là người thụ
hưởng, NH hay một bên khác được ủy thác.

Đáp án:

Câu 10. L/C quy định như sau: “A draft is drawn at 30 days from shipment date”, shipment date: Jan 01st, 2018. Hỏi ngày thanh toán hối phiếu là ngày nào?

a. 31/01/2018

b. 30/01/2018

c. 01/02/2018

d. Không phải các ngày trên

Đáp án:

PHẦN II. (3 điểm): Trắc nghiệm điền khuyết

Hướng dẫn: Trả lời đúng hay sai, được hay không và giải thích

Câu 1. Ngày 10/10/2005 Ngân hàng A tiếp nhận 1 B/E đòi tiền ký phát ngày 01/10/2005 có quy định thời hạn thanh toán là: 30 days after sight. Là Ngân hàng phát hành L/C, nếu Bộ chứng từ xuất trình hoàn hảo, ngày đến hạn phải trả tiền của ngân hàng A là 30 ngày kể từ ngày 11/10/2005 đúng không?

Trả lời:
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 2. L/C quy định cho phép xuất trình chứng từ tại VCB. Bộ chứng từ hoàn hảo được xuất trình tại ICB và ICB đã chuyển bộ chứng từ tới Ngân hàng phát hành L/C để đòi tiền. Ngân hàng phát hành sẽ Thanh toán bình thường cho ICB đúng không?

Trả lời:
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 3. Trong thanh toán nhờ thu người ký phát hối phiếu là nhà nhập khẩu đúng không?

Trả lời:
.....
.....
.....
.....
.....
.....

Câu 4. Trong thanh toán tín dụng chứng từ người trả tiền hối phiếu là nhà Nhập khẩu đúng không?

Trả lời:
.....
.....

Trả lời:

Câu 1 (1 điểm).

Trả lời:

Câu 2. (3 điểm)

(Trích một số điều khoản từ L/C)

Fr: [Bank for foreign and trade of Vietnam Hochiminh branch.](#)

To: [The Development Bank of Singapore: January 28th, 2018](#)

Test: 56955.824 Between our intlope Dept and yourselves

For: [USD 892,000.00 DD 28 01 1996](#)

We hereby open irrevocable credit number [024070296 ILC 1236](#)

In favour of:: [Salphant LTD 1245 Piedad ST. Singapore](#)

Applicant: [An phu Service Production company – ASC 606 Tran Hung Dao ST. Dist. 5 HCMC, Vietnam.](#)

Amount: [US \\$ 892,000.00](#) CIF port of Vietnam avilable by beneficiary's sight draft (s) drawn onissuing bank for 100 percent invoice value accompanied by the following documents in triplicate (unless otherwise stated).....

Latest shipment: March 26th, 2018 this credit valid May 30th 2018 In Vietnam.

Dựa vào tài liệu nêu trên hãy lập một hối phiếu biết rằng ngày giao hàng là: [25/03/2018](#).

- Hóa đơn do bên bán lập số [AQ 1345 ngày 25/03/2018](#)

- Ngân hàng thông báo L/C là NH phục vụ nhà xuất khẩu.

No:	
For:	
At	
The sum of	
For value	as per our invoice. No.....date.....
Drawn under	No.....date.....
Issued by.....	
To:	For and on behalf of...
.....	
.....	

Ghi chú: Cán bộ coi thi không được giải thích đề thi

Chuẩn đầu ra của học phần (về Kiến thức)	Nội dung kiểm tra
[CĐR 1,2] : Trình bày được các đặc điểm của TTQT, tỷ giá hối đoái, nghiệp vụ kinh doanh hối đoái, các phương tiện thanh toán và phương thức thanh toán quốc tế.	Câu 4, 6, 7, 8, 12
[CĐR 2,1] : Phân tích và giải thích được các nghiệp vụ liên quan đến các phương tiện trong TTQT và phương thức TTQT	Câu 9, 10, 11
[CĐR 2,2] : Đọc hiểu các chứng từ trong TTQT	Câu 14
[CĐR 2,3] : Đọc hiểu các văn bản pháp lý trong TTQT	Câu 3, 5, 13
[CĐR 4,1] : Thiết kế được các phương tiện trong TTQT như Hối phiếu, kỳ phiếu, Séc	Câu 14
[CĐR 4,2] : Vận dụng được các nghiệp vụ kinh doanh hối đoái nhằm phục vụ cho mục tiêu đề ra của doanh nghiệp	Câu 1, 2

Ngày tháng Năm

Thông qua bộ môn